Chi tiết mã HS 7604

Mã HS	7604
Mô tả hàng hóa	Nhôm ở dạng thanh, que và hình
Đơn vị	
Thời điểm tạo	18/11/2026 02:22:37
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://www.vietnamtariff.com/hs-code/7604/

8 dòng thuế thuộc 7604

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
7604.10.10	Nhôm ở dạng thanh, que và hình / - Bằng nhôm, không hợp kim: / - - Dạng thanh và que	kg	7,5%	5%	10 / 8 (nhiều mức)
7604.10.90	Nhôm ở dạng thanh, que và hình / - Bằng nhôm, không hợp kim: / - - Loại khác	kg	15%	10%	10 / 8 (nhiều mức)
7604.21.10	Nhôm ở dạng thanh, que và hình / - Bằng hợp kim nhôm: / - - Dạng hình rỗng: / - - - Loại phù hợp để làm dàn lạnh của máy điều hòa không khí cho xe có động cơ (SEN)	kg	15%	10%	10 / 8 (nhiều mức)
7604.21.20	Nhôm ở dạng thanh, que và hình / - Bằng hợp kim nhôm: / - - Dạng hình rỗng: / - - - Thanh đệm bằng nhôm cho cửa ra vào và cửa sổ (SEN)	kg	15%	10%	10 / 8 (nhiều mức)
7604.21.90	Nhôm ở dạng thanh, que và hình / - Bằng hợp kim nhôm: / - - Dạng hình rỗng: / - - - Loại khác	kg	15%	10%	10 / 8 (nhiều mức)
7604.29.10	Nhôm ở dạng thanh, que và hình / - Bằng hợp kim nhôm: / - - Loại khác: / - - - Dạng thanh và que được ép đùn	kg	7,5%	5%	10 / 8 (nhiều mức)
7604.29.30	Nhôm ở dạng thanh, que và hình / - Bằng hợp kim nhôm: / - - Loại khác: / - - - Dạng hình chữ Y dùng cho dây khóa kéo, ở dạng cuộn	kg	15%	10%	10 / 8 (nhiều mức)
7604.29.90	Nhôm ở dạng thanh, que và hình / - Bằng hợp kim nhôm: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	kg	15%	10%	10 / 8 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.